



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỀN VIỆT NAM**

Số: 13/2019

SƠN THÙ

(*Fructus Corni officinalis*)

SKS: H0119072.02

Quả chín đã phơi hay sấy khô, bỏ hạt của cây Sơn thù du (*Cornus officinalis* Sieb. et Zucc.), họ Thù du (Cornaceae), đã được nghiên thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong các phép thử soi bột và định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Bột màu nâu đỏ.

III. Liên kết chuẩn

Dược liệu chuẩn Sơn thù NIFDC-PRC, SKS: 121495-201303.

Chất chuẩn acid Ursolic NICPBP-PRC, SKS: 110742-200516, Hl: 100 % ($C_{30}H_{48}O_3$) tính theo nguyên trạng .

Chất chuẩn Loganic NIFDC-PRC, SKS: 111640-201005, Hl: 99,2% ($C_{17}H_{26}O_{10}$) tính theo nguyên trạng.

IV. Tiêu chuẩn áp dụng: VKN/TQKT-ĐD/072.02.

V. Kết quả phân tích

1. Bột : Thể hiện các đặc điểm của bột dược liệu Sơn thù.

2. Chất chiết được trong dược liệu : 66,4 %, tính theo dược liệu khô kiệt.

Phương pháp chiết lạnh, dung môi là nước.

3. Độ ẩm : 11,2 %

Phương pháp sấy (2 g, 105 °C, 5h).

4. Tro không tan trong acid : 0,1 %

5. Tro toàn phần : 5,7 %



6. Định tính

Phương pháp SKLM

Phương pháp 1 : Quan sát ánh sáng thường: Trên sắc ký đồ của dung dịch thử xuất hiện vết màu đỏ tím có cùng màu và giá trị R_f với vết acid ursolic trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu và có các vết có cùng màu và giá trị R_f với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Sơn thù.

Quan sát dưới ánh sáng tử ngoại ở bước sóng 366 nm: Trên sắc ký đồ của dung dịch thử xuất hiện vết có huỳnh quang màu vàng cam có cùng màu và giá trị R_f với vết acid ursolic trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu và có các vết có cùng màu và giá trị R_f với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Sơn thù.

Phương pháp 2 : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử xuất hiện vết có cùng màu và giá trị R_f với vết loganin trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu và có các vết có cùng màu và giá trị R_f với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Sơn thù.

7. Định lượng : 1,0 % loganin ($C_{17}H_{26}O_{10}$), tính theo dược liệu khô kiệt.

Phương pháp HPLC

VI. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VII. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra (năm)	Kiểm tra lần sau (năm)	Phụ trách khoa (ký)
	11/2020	<i>Nguyễn Đăng Lãm</i>
11/2020	11/2021	<i>Nguyễn Đăng Lãm</i>
11/2021	11/2022	<i>Nguyễn Đăng Lãm</i>
11/2022	11/2023	<i>Nguyễn Đăng Lãm</i>
11/2023	11/2024	<i>Nguyễn Đăng Lãm</i>

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2019



Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>